

Số: 02/2022/QĐST-DS

Tân Trụ, ngày 09 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung.

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Luyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 62/2022/TLST-VDS ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2022/QĐST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số X, ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Châu Thị G, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp BT1, xã TM, huyện CT, tỉnh Long An.

2. Ông Châu Văn T1, sinh năm 1979.

3. Ông Châu Văn T2, sinh năm 1984.

4. Bà Châu Thị Ngọc H, sinh năm 1991.

Cùng cư trú: Số Y, ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An

5. Ông Châu Thành T3, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp BT, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

(Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 17/3/2022 và tại bản tường trình đề ngày 01/4/2022, người yêu cầu bà Phạm Thị B trình bày như sau:

Vào năm 2018, chồng bà là ông Châu Văn B1 bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng, dẫn đến bị liệt toàn thân, không thể tự phục vụ bản thân, tiêu tiêu không tự chủ được, mọi sinh hoạt đều phải có người thân chăm sóc. Ông B1 là đối tượng người cao tuổi khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội. Vì vậy, bà B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Châu Văn B1 bị mất năng lực hành vi dân sự. Bà B cũng có đơn yêu cầu vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị G, ông Châu Văn T1, ông Châu Văn T2, bà Châu Thị Ngọc H, ông Châu Thành T3 có đơn yêu cầu vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc dân sự và có lời trình bày tại các Bản tường trình cùng ngày 01/4/2022 với nội dung như sau: Các ông bà là con của bà Phạm Thị B và ông Châu Văn B1, vào năm 2018 ông B1 bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng, hiện tại tình trạng sức khỏe của ông B1 đúng như lời trình bày của bà B. Bà B là người trực tiếp chăm sóc ông B1 từ khi bị tai nạn đến nay đã 04 năm. Nay bà B yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Châu Văn B1 bị mất năng lực hành vi dân sự, các ông bà không có ý kiến gì với yêu cầu của bà B.

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Trụ tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về các trình tự, thủ tục tố tụng của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Qua xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, xét thấy tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 946/KLGD ngày 06/4/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận ông Châu Văn B1 bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, yêu cầu của bà Phạm Thị B là có cơ sở nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà B, tuyên bố Châu Văn B1 sinh năm 1952 cư trú tại: Số X, ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Phạm Thị B là vợ của ông Châu Văn B1, ông B1 là người thành niên nhưng vào năm 2018 bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng dẫn đến bị liệt toàn thân, không thể tự phục vụ, mọi sinh hoạt đều do người thân chăm sóc, ông B1 là đối tượng người cao tuổi bị khuyết tật đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội theo Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh

Long An. Như vậy, bà Phạm Thị B có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Châu Văn B1 bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu hiện đang cư trú tại ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An nên yêu cầu của bà B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã tiến hành triệu tập người yêu cầu bà Phạm Thị B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia phiên họp nhưng những người tham gia tố tụng đều có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết việc dân sự. Vì vậy, Tòa án căn cứ vào Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự giải quyết việc dân sự vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[3] Xét yêu cầu của bà Phạm Thị B, nhận thấy: Theo Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An xác định ông Châu Văn B1 là đối tượng người cao tuổi bị khuyết tật đặc biệt nặng. Theo khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: “1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”. Tại Kết luận Giám định Pháp y Tâm thần số 946/KLGD ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Y tế đối Châu Văn B1 đã kết luận:

Về y học: Đương sự bị sa sút tâm thần do chấn thương sọ não (F02.8-ICD10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[4] Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định Châu Văn B1, sinh ngày 01/01/1952; Nơi cư trú: Số X, ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An là người mất năng lực hành vi dân sự, nên yêu cầu của bà Phạm Thị B là có cơ sở chấp nhận như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ. Bà Phạm Thị B là người giám hộ đương nhiên của ông Châu Văn B1 theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị B là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 378 của Bộ

luật Tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 47, Điều 53, Điều 134, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị B về việc tuyên bố Châu Văn B1 bị mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Châu Văn B1, sinh ngày 01/01/1952; Nơi cư trú: Số X, ấp TL, xã N, huyện T, tỉnh Long An là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của ông Châu Văn B1 là người bị mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật là bà Phạm Thị B1 xác lập, thực hiện.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà B đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007256 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; bà B đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự không có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Huỳnh Thị Hoàng Dung